

Bản án số: 48/2024/HSST
Ngày 02 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Trần Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024, đối với:

Bị cáo Đỗ Văn T, sinh ngày 24/9/1996; nơi sinh và cư trú: thôn 6, xã Tr, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 và bà Lê Thị Th; vợ Khổng Thị B, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người làm chứng: 1. Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1970; trú tại: thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

2. Ông Vũ Văn H, sinh năm 1974; trú tại: thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 ngày 27.12.2023, tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang Đỗ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực trước quây lễ tân nhà nghỉ Đức Anh thuộc thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tang vật thu giữ gồm:

- Tại túi áo khoác phía ngoài bên trái T đang mặc 01 nắp chai nhựa được đục 02 lỗ hình tròn gắn ống hút bằng nhựa; 01 coóng thủy tinh, bên trong chứa chất màu trắng đục, T khai nhận chất màu trắng đục trong coóng thủy tinh là ma túy đá của T cất giấu để sử dụng, niêm phong kí hiệu A1.

- Tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, niêm phong kí hiệu A2.

Nguồn gốc ma túy, Đỗ Văn T khai nhận: Ngày 27/12/2023, T đang ở nhà thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên dùng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho bạn nghiện tên Q (T không họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhà ở thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc để xin ma túy đá về sử dụng. Q đồng ý và bảo T đến khu vực xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc lấy ma túy, T đồng ý nên đi theo chỉ dẫn của Q đến khu vực đường thuộc xã B, nhất tại ven đường 01 túi nilon bên trong có 01 nắp chai nhựa được đục 02 lỗ hình tròn gắn các ống hút bằng nhựa và 01 coóng thủy tinh, bên trong chứa chất ma túy đá màu trắng đục. Lấy được ma túy, T đem túi nilon đựng ma túy về nhà sử dụng một phần, do sợ bị gia đình phát hiện nên T đem số ma túy còn lại đến nhà nghỉ Đức Anh thuộc thôn P, xã H, huyện Y thuê phòng để sử dụng ma túy. Khi Đỗ Văn T đến trước quầy lễ tân để hỏi thuê phòng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại văn bản số 3584/KLGD ngày 31.12.2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Mẫu chất màu trắng đục có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 0,4081g (không phẩy bốn không tám một gam, không kể bao bì).*

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKSYL ngày 05 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Đỗ Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đỗ Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Đỗ Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là trái pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt ông H và ông Th1 là người làm chứng. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh, Quyết định hình phạt đối với các bị cáo và trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng, thể hiện như sau: Đỗ Văn T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 14 giờ 40

ngày 27.12.2023, tại khu vực trước quây lễ tân nhà nghỉ Đức Anh thuộc thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang Đỗ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4081g.

[4]. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: “1. Người nào..., tàng trữ trái phép... chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c. ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà đã chơi bời dẫn đến nghiện ma túy. Do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với người đàn ông tên Q nhà ở thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, T khai đã xin ma túy của người này, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, vì vậy không có căn cứ để xác minh và không đề cập xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật ký hiệu A1 = 0,3671g Methamphetamine còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói, là vật Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đã qua sử dụng của Đỗ Văn T, ngày 27/12/2023, T dùng để liên lạc, trao đổi xin chất ma túy nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

02 sim điện thoại có in hàng số 8984048000034457970 và số 89840200011408639449 lắp trong chiếc điện thoại trên, 01 nắp chai nhựa được đục 02 lỗ hình tròn gắn ống hút bằng nhựa do không có giá trị sử dụng và T không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân số 026096006983 mang tên Đỗ Văn T là tài sản của T, không liên quan đến vụ án nên trả lại T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 coóng thủy tinh nhỏ bên trong có chứa mẫu chất màu trắng đục. Do coóng thủy tinh nhỏ hẹp nên để lấy mẫu chất màu trắng đục bên trong phải đập vỡ coóng nên phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc không còn coóng để hoàn trả, do vậy không xem xét xử lý.

[10]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đỗ Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/12/2023.
3. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
Tịch thu tiêu hủy mẫu vật gồm: A1 = 0,3671g Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc trả lại sau giám định; 01 nắp chai nhựa được đục 02 lỗ hình tròn gắn ống hút bằng nhựa, 02 sim điện thoại in hàng số 8984048000034457970 và số 89840200011408639449.
Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đã qua sử dụng của Đỗ Văn T.
Trả lại Đỗ Văn T 01 ví giả da màu đen và 01 Căn cước công dân mang tên Đỗ Văn T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2024)
4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu